

UBND HUYỆN BÁT XÁT
TRƯỜNG PTDTBT THCS DỀN THÀNG

CÔNG KHAI CHI TIỀN ĂN CHO HỌC SINH BÁN TRÚ CÁC BỮA TRONG NGÀY

Ngày 23 tháng 4 năm 2025

Tổng số học sinh bán trú theo danh sách: **300** học sinh

1. Bữa sáng: **288** học sinh
 Bữa trưa: **288** học sinh
 Bữa chiều: **287** học sinh

2. Định mức: 47.500 đồng

3. Tổng số tiền:
 Bữa sáng: **8.000** đồng
 Bữa trưa: **21.000** đồng
 Bữa chiều: **18.500** đồng

Chia ra:

TT	Các bữa trong ngày	Tên, quy cách, phẩm chất vật tư, hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Bữa sáng	Gạo	Kg	28,8	Hỗ trợ theo ND số 116/2016/ND-CP	
		Muối	Kg	0,2	5.000	1.000
		Mỳ tôm	Gói	288	3.500	1.008.000
		Trứng gà	quả	115	3.500	402.500
		Cà chua	Kg	6	25.000	150.000
		Thịt xay	Kg	5,5	135.000	742.500
Tổng cộng						2.304.000
2	Bữa trưa	Gạo	Kg	57,6	Hỗ trợ theo ND số 116/2016/ND-CP	
		Muối	Kg	1,1	5000	5.500
		Dầu ăn	Lit	3	50000	150.000
		Mì chính	Kg	0,1	75000	7.500
		Thịt lợn	Kg	30	132000	3.960.000
		Đậu phụ	Kg	30	25000	750.000
		Cà chua	kg	10	25000	250.000
		Thịt xay	kg	1	135000	135.000
		Giá đỗ xào, canh	Kg	39,5	20000	790.000
Tổng cộng						6.048.000
3	Bữa tối	Gạo	Kg	57,4	Hỗ trợ theo ND số 116/2016/ND-CP	
		Muối	Kg	0,7	5000	3.500
		Dầu ăn	Lit	0,5	50000	25.000
		Mì chính	Kg	0,1	75000	7.500
		Thịt lợn xay	Kg	30,5	135000	4.117.500
		Cà rốt	Kg	15	22000	330.000
		Cà chua	Kg	10	25000	250.000
		Rau cải thảo xào, canh	Kg	36	16000	576.000
Tổng cộng						5.309.500
Tổng cộng (1+2+3)						13.661.500

Phệu trưởng



***Phan Đức Thành**